TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13/9/2022.
V/v: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Võ Văn Liềm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao *tham gia phiên toà:* Ông Võ Hoàng Hạt – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 294/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2022, về việc: "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 07 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim Ng – sinh năm 1997, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện U, tỉnh K.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Vũ L - sinh năm 1992, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2022, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ng như sau: Bà kết hôn với ông Nguyễn Vũ L vào năm 2017, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K vào ngày 15/5/2017.

Sau khi kết hôn, vợ chồng bà sống hạnh phúc được gần 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do công việc khác nhau nên vợ chồng không gặp nhau thường xuyên, tiền lương ông L chỉ đưa cho bà một ít lo chi phí gia đình

không để dành, công ty của ông L làm rất xa nhà trọ nơi hai vợ chồng bà sinh sống nhưng bà kêu ông L về làm gần thì ông L cứ hẹn lần hẹn lựa hơn 02 năm mà cũng không chịu về làm gần vợ con, vợ chồng bà không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vả. Đến ngày 30/4/2020, bà nhận thấy ông L không thay đổi nên ly thân cho đến nay. Sau thời gian mâu thuẫn và sống ly thân, bà xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được, bà không còn tình cảm yêu thương ông Nguyễn Vũ L nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Vũ L.

Thời gian chung sống vợ chồng bà có 01 người con chung tên Nguyễn Trí V - sinh ngày 01/01/2018, hiện bà đang nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Vợ chồng bà không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà cam đoan vợ chồng bà không có nợ chung.

Nguyện vọng:

Về quan hệ hôn nhân: Bà xin được ly hôn với ông Nguyễn Vũ L.

Về con chung: Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Trí V - sinh ngày 01/01/2018 và không yêu cầu ông Nguyễn Vũ L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Vũ L đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng ông Nguyễn Vũ L không đến Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của ông Nguyễn Vũ L.

- Phát biểu của kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang tại phiên tòa:

Về việc tuân thủ theo pháp luật về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã tuân thủ các thủ tục về thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết vụ kiện; Việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tống đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định; Thủ tục công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Nguyễn Kim Ng được ly hôn với ông Nguyễn Vũ L. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Trí

V - sinh ngày 01/01/2018 cho bà Nguyễn Kim Ng tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu nên Viện kiểm sát không có đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Kim Ng có đơn xin xét xử vắng mặt xét thấy việc vắng mặt của bà Ng không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt bà Nguyễn Kim Ng.

Ông Nguyễn Vũ L là bị đơn trong vụ án, ông Nguyễn Vũ L có địa chỉ rõ ràng, đó cũng là nơi ông đăng ký hộ khẩu thường trú, hiện nay ông Nguyễn Vũ L vẫn còn hộ khẩu thường trú ở địa chỉ trên, ngày 12 tháng 8 năm 2022, Tòa án làm việc với ông Nguyễn Văn Thống (cha ruột của ông Nguyễn Vũ L) để xác minh về tình trạng hôn nhân và nơi cư trú của ông Nguyễn Vũ L và bà Nguyễn Kim Ng thì được ông Thống cho biết ông Nguyễn Vũ L hiện vẫn còn hộ khẩu ở ấp Phước Thạnh, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao nhưng ông Nguyễn Vũ L đã đi làm ở thành phố ít về địa phương. Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung của ông Nguyễn Vũ L và bà Nguyễn Kim Ng thì ông Thống không biết do sau khi cưới vợ chồng họ đi làm ở thành phố. Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng cho ông Nguyễn Vũ L theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông Nguyễn Vũ L vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Vũ L.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L kết hôn với nhau vào năm 2017, hôn nhân tự nguyện, không có tổ chức đám cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 28, ngày 15/5/2017, như vậy Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Tuy hôn nhân của bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L là hôn nhân tự nguyện nhưng trước khi kết hôn vợ chồng bà

chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau nên khi sống chung đã bộc lộ những cá tính không phù hợp dẫn đến mâu thuẫn không tự giải quyết được. Bà Nguyễn Kim Ng cho rằng công việc của vợ chồng bà khác nhau nên vợ chồng bà không gặp thường xuyên, tiền lương thì ông L chỉ đưa cho bà một ít để lo chi phí gia đình, công ty của ông L làm rất xa nơi vợ chồng bà sinh sống nhưng bà kêu ông L về làm gần thì ông L cứ hẹn lần hẹn lựa hơn 02 năm mà cũng không chịu về làm gần vợ con, vợ chồng bà không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vả. Đến ngày 30/4/2020, bà nhận thấy ông L không thay đổi nên ly thân cho đến nay. Từ khi ly thân bà và ông Nguyễn Vũ L không còn liên lạc với nhau. Ngày 27/7/2022 và ngày 16/8/2022, Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ nhưng ông Nguyễn Vũ L không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay yêu cầu gì của ông Nguyễn Vũ L. Xét thấy, vợ chồng bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L đã sống ly thân với nhau tính đến ngày xét xử là hơn 02 năm. Trong thời gian này, ông Nguyễn Vũ L không liên lạc với bà Nguyễn Kim Ng, điều đó chứng minh ông Nguyễn Vũ L không còn quan tâm gì đến cuộc hôn nhân này, cho thấy mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được. Bà Nguyễn Kim Ng cương quyết xin ly hôn với ông Nguyễn Vũ L và khẳng định không còn tình cảm yêu thương ông Nguyễn Vũ L, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Kim Ng.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L có 01 người con chung tên Nguyễn Trí V - sinh ngày 01/01/2018, bà Nguyễn Kim Ng đang nuôi dưỡng. Hiện ông Nguyễn Vũ L không có ý kiến gì về quyền nuôi con, còn bà Nguyễn Kim Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Vỹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim Ng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Kim Ng không yêu cầu vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Kim Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa, sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Bà Nguyễn Kim Ng phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước

đây theo biên lai thu số 0008993, ngày 12/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim Ng.

Về hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn Kim Ng và ông Nguyễn Vũ L được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trí V - sinh ngày 01/01/2018 cho bà Nguyễn Kim Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Ông Nguyễn Vũ L được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được phép ngăn cản ông thực hiện quyền này.

Các đương sự được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim Ng phải chịu nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0008993, ngày 12/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thùy Trang